TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày 27- 9 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thọ.
Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Như Ruân.
- Bà Dương Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Tráng Seo Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:18/2018/TLST-HS ngày 30/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:17/2018/QĐXXST-HS, ngày 13/9/2018 đối với bị cáo.

Họ và tên: Bàn Văn S; Tên gọi khác: Bàn Văn S, sinh ngày 14/12/1993, tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú:Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính Nam; Tôn giáo:Không; Quốc tịch:Việt Nam; Con ông: Bàn A L, sinh năm 1964 và bà Triệu Thị Kh, sinh năm 1966; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích; chưa bị xử lý vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/7/2018. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

-Người bào chữa cho bị cáo S: Bà Liệu Thị Nga -Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai - Có mặt.

-Người bị hại: Ông Bàn A L, năm sinh 1964.

Địa chỉ:Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

-Người làm chứng:

+Anh Sầm Tà S, năm sinh 1998.

Địa chỉ:Thôn Làng Q, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt.

+Bà Phạm Thị S, năm sinh 1970

Địa chỉ:TDP. B, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 20/7/2018 Siểu bỏ nhà đi chơi, khoảng 08 giờ ngày 24/7/2018 S quay về nhà thấy gia đình đi làm không ai ở nhà, cửa khóa ngoài, S trèo

qua ô thoáng phía trên cửa nhà bếp vào trong. S nảy sinh ý định phá két sắt của gia đình để trộm cắp tài sản. Thấy cửa lách thông từ nhà chính xuống bếp cài then phía trong nhà chính, S chui qua khe hở khoảng 25 cm từ nền đất lên nhà chính. S rút then chốt mở cửa xuống bếp lấy 01 con dao dựa, 01 cái kéo sắt quay lên nhà chính cậy két sắt. S cho phần lưỡi dao và mũi kéo vào kẽ hở cánh cửa két sắt để cậy, lấy cán cuốc ở gầm giường cạnh két sắt đóng chuôi dao sâu vào trong kẽ hở khoảng 4 cm, dùng tay cầm chuôi dao bẻ cậy nhiều lần, cậy khoảng 30 phút thì cánh két bung ra, thấy trong két có 03 vòng bạc đeo cổ, S lấy cho vào túi nilon, bên trên trong két có một ngăn nhỏ bị khóa, S dùng cán cuốc chọc mạnh nhiều nhát làm bung ra. Thấy ngăn này có nhiều đồng bạc hình tròn to, nhỏ khác nhau. S không đếm và bốc hết cho vào túi nilon cùng 03 vòng cổ, khép cánh két sắt lại, sau đó trèo qua lối cũ ra ngoài mang túi bạc đi cất giấu trên đồi cách nhà khoảng 02 km rồi đi bộ xuống xã Bảo Nhai chơi. Đến tối cùng ngày vào quán điện tử Thanh Hằng ở xã Bảo Nhai chơi thì gặp Sầm Tà S, sinh năm 1998 ở thôn Làng Q, xã B, huyện B. S hỏi vay tiền nhưng S1 không có tiền cho vay. S mượn S1 chiếc xe mô tô nhãn hiện HONDA Wave an pha biển số 24B1-089-30 nói là đi có việc, S đi về chỗ giấu túi bạc trộm cắp được cho vào cốp xe đi ra quán điện tử chơi tiếp. S1 rủ S về nhà nhưng S không về và nói "Cứ ngồi chơi đi tao có việc nhờ mày", S1 hỏi việc gì, S nói "Tao có ít bạc mang lên Bắc Hà bán", S1 hỏi "Bạc mày lấy đâu ra", S bảo "Bạc của nhà tao". S1 đồng ý. Khoảng 07 giờ ngày 25/7/2018, S1 chở S lên thị trấn Bắc Hà để bán bạc. Khoảng 10 giờ cùng ngày đến quán vàng bạc của Sợi Phòng thuộc TDP. Bắc Hà 6, thị trấn Bắc Hà để bán bạc thì bị Công an huyện Bắc Hà kiểm tra hành chính. S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự giác giao nộp số bạc trắng gồm: 16 đồng kim loại màu trắng bạc hình tròn (có đường kính 04 cm); 36 đồng kim loại trắng bạc hình tròn (có đường kính 1,9 cm); 03 đồng kim loại màu trắng bạc hình chữ nhật (có kích thước 3,3cm x4,4cm); 03 vòng đeo cổ kim loại hình tròn bị khuyết.

Quá trình điều vụ án bị cáo Bàn Văn S còn khai nhận đầu tháng 03 năm 2018 không nhớ cụ thể ngày. Hôm đó gia đình đi làm nương một mình S ở nhà, khoảng 17 giờ S nảy sinh ý định trộm cắp tiền của bố mẹ trong két sắt. S biết mẹ thường để chìa khóa két sắt vào trong túi quần treo ở cuối giường ngủ của bố mẹ, S vào sờ túi quần thì thấy chùm chìa khóa két và tờ giấy ghi mã số két ở túi quần, S lấy chìa khóa mở két để lấy trộm tiền nhưng trong két không có tiền. S mở tiếp ngăn kéo bé trên trong két thấy cũng không có tiền chỉ có nhiều đồng bạc trắng và 01 đôi khuyên tai bằng vàng. S lấy đôi khuyên tai cho vào túi quần đang mặc trên người rồi cất chìa khóa két vào chỗ cũ. Khoảng 09 giờ sáng hôm sau S đi bộ xuống xã Bảo Nhai đón xe ô tô khách lên thị trấn Bắc Hà vào cửa hàng vàng bạc Sợi Phòng bán đôi khuyên tai 1,5 chỉ vàng 9999 được 5.100.000 đồng mang tiền đi tiêu sài cá nhân hết.

Tại biên bản về việc xác định trọng lượng, hàm lượng, bạc trắng ngày 26/7/2018 của Công ty TNHH một thành viên vàng bạc đá quý Hiền Hòa - Tổ 1, phường Cốc Lếu, TP.Lào Cai, tỉnh Lào Cai xác định: 16 đồng bạc trắng hình tròn, đường kính 04 cm có trọng lượng, hàm lượng như nhau. Tổng trọng lượng 106,76 chỉ, hàm lượng bạc là 90%, quy đổi thành bạc nguyên chất là 96,00 chỉ; 03 kim loại bạc (kiềng), trọng lượng, hàm lượng như nhau. Tổng trọng lượng là 151,69 chỉ, hàm lượng bạc là 92%; quy đổi thành bạc nguyên chất là 139,00 chỉ; 03 đồng bạc hình chữ nhật là 9,70 chỉ, quy đổi ra bạc nguyên chất 5,8 tuổi, quy đổi thành bạc nguyên chất , trọng lượnglà 5,60 chỉ; 36 đồng bạc nhỏ có trọng lượng như nhau. Tổng trọng lượng là 21,00 chỉ, tuổi 1,58, quy đổi ra

bạc nguyên chất 3,30 chỉ. Tổng trọng lượng các mẫu bạc được quy ra bạc nguyên chất là 244 chỉ.

Đối với 1,5 chỉ vàng 9999 do S đã bán đi nên không thu hồi được. Qua xác nhận của Công ty TNHH một thành viên vàng bạc đá quý Hiền Hòa - Tổ 1, phường Cốc Lếu, TP.Lào Cai, tỉnh Lào Cai xác định tại thời điểm tháng 3/2018 giá mua vào và bán ra đối với vàng 9999 là 3.400.000 đồng/ 1 chỉ. 1,5 chỉ vàng thành tiền là 5.100.000 đồng *(Năm triệu một trăm nghìn đồng).*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 15 ngày 27/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Hà kết luận:

+ Một két sắt nhãn hiệu Việt Nhật COMPANY có kích thước ngoài 66 x 46 x 32, trọng lượng 80 ± 10 kg (két bị phá hỏng hoàn toàn) có giá trị là 400.000 đồng.

+ 244 chỉ bạc trắng nguyên chất có giá trị là 13.420.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 19/CT-VKS-BH ngày 28/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Bàn Văn S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bàn Văn S phạm tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điều 173 khoản 1; điểm h, r, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Bàn Văn S từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường. Nên không đề cập giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Vật chứng thu giữ xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo S phát biểu ý kiến: Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, các tình tiết giảm nhẹ và cho rằng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà truy tố và buộc tội đối với bị cáo Bàn Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm b, h, r, s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS, cho bị cáo Bàn Văn S được hưởng mức án 06 tháng đến 09 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về phần bồi thường dân sự không đề nghị giải quyết.

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ

tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội của bị cáo Bàn Văn S: Tại phiên toà bị cáo Bàn Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo khai do muốn có tiền tiêu sài nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình và chỉ trong một thời gian ngắn bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, đó là ngày 24/7/2018 đã trộm cắp 16 đồng kim loại màu trắng bạc hình tròn (có đường kính 04 cm); 36 đồng kim loại trắng bạc hình tròn (có đường kính 1,9 cm); 03 đồng kim loại màu trắng bạc hình chữ nhật (có kích thước 3,3cm x4,4cm); 03 vòng đeo cổ kim loại hình tròn bị khuyết.Tổng trọng lượng các mẫu bạc được quy ra bạc nguyên chất là 244 chỉ có giá trị là 13.420.000 đồng *(Mười ba triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng)* và tháng 3/2018 đã trộm cắp 01 đôi khuyên tai 1,5 chỉ vàng 9999 có giá trị là 5.100.000 đồng *(Năm triệu một trăm nghìn đồng),* đó là tài sản của bố, mẹ đẻ mang đi bán lấy tiền để chơi game và tiêu sài cá nhân. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hinh sự, hiểu biết pháp luật, nhưng do lười lao động, chỉ muốn ăn chơi, đua đòi và thường xuyên bỏ nhà đi lang thang, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của gia đình, khi đi chơi về nhà quan sát thấy không có ai ở nhà, đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp vàng, bạc trong két sắt của gia đình có trị giá là 18.520.000 đồng *(Mười tám triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng)* và phá hỏng két sắt có giá trị là 400.000 đồng *(Bốn trăm nghìn đồng)*. Tổng giá trị tài sản do bị cáo chiếm đoạt và làm hư hỏng là 18.920.000 đồng *(Mười tám triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng)*. Như vậy, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Bàn Văn S về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3].Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản bị cáo trộm cắp là của bố mẹ đẻ đã được thu hồi và trả lại cho gia đình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho người bị hại. Có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Khi bị bắt về hành vi trộm cắp bạc, bị cáo đã tự thú và khai ra hành vi trộm cắp vàng trước đó của gia đình, giúp cơ quan điều tra nhanh chóng kết thúc vụ án, người bị hại (bố,mẹ đẻ) có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Do vậy, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5].Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập, không có tài sản gì, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6].Về trách nhiệm dân sự: Ông Bàn A L là người bị hại trong vụ án đã nhận lại toàn bộ số bạc trắng do bị cáo S trộm cắp. Đối với 1,5 chỉ vàng 9999 do S đã trộm cắp trước đó mang bán không thu hồi được, nhưng bị cáo đã được mẹ đẻ là Triệu Thị Kh cho tiền và đã bồi thường đầy đủ số tiền 5.100.000 đồng cho ông L, nên người bị hại (bố đẻ) không yêu cầu bồi thường gì về phần dân sự. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với anh Sầm Tà S, sinh năm 1989, trú tại thôn Làng Quỳ, xã Bản Cái, huyện Bắc Hà là người đã người đã sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 24B1-089.30 của ông Sầm Lục Ch (bố đẻ S), chở S lên thị trấn Bắc Hà mục đích để tiêu thụ tài sản trộm cắp, bản thân S1 được S nhờ đưa đi, không biết số tài sản mang đi bán là do trộm cắp mà có. Quá trình điều tra đã làm rõ, không tạm giữ phương tiện và không đề nghị xử lý đối với Sầm Tà S. Xét thấy là phù hợp với quy định của Pháp luật, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7].Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ: 16 đồng kim loại màu trắng bạc hình tròn;36 đồng kim loại trắng bạc hình tròn; 03 đồng kim loại màu trắng bạc hình chữ nhật; 03 vòng đeo cổ kim loại hình tròn; 01 con dao dựa; 01 cái kéo; 01 cán cuốc và 01 két sắt. Quá trình điều tra xét thấy không ảnh hưởng đến vụ án, nên đã ra Quyết định trả lại cho chủ sở hữu. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, nên không đề cập giải quyết.

[8]Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí vụ án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1.Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Bàn Văn S (Tên gọi khác: Bàn Văn S) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, r, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bàn Văn S 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 25 tháng 7 năm 2018.

2.Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Bàn Văn S phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo Bản án: Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- CQCSĐT CA huyện Bắc Hà;
- CQTHAHS CA huyện Bắc Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- PC 81 Công an tỉnh Lào Cai;
-Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- Trại giam;
- Bị cáo; NBC cho BC;
- Người bị hại;
- THA HS;
- CCTHADS;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Thọ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Như Ruân **Dương Thị Lan Anh** **Trần Thị Thọ**